

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ DUY TIÊN
TỈNH HÀ NAM**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Án số: 34/2024/HNGĐ-ST

Ngày 30/9/2024

“V/v ly hôn, nuôi con”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ DUY TIÊN - HÀ NAM**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: ông Trần Ngọc Thuận

Các Hội thẩm nhân dân: ông Vũ Quốc Phòng; bà Lê Thị Huân

- Thư ký phiên tòa: bà Phạm Thị Loan – Thẩm tra viên Tòa án nhân dân thị xã Duy Tiên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Duy Tiên: bà Phan Thị Hoa - Kiểm sát viên, không tham gia phiên tòa theo Điều 21 Bộ luật tố tụng dân sự.

Ngày 30 tháng 9 năm 2024, tại Trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Duy Tiên xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 89/2024/TLST-HNGĐ ngày 28 tháng 8 năm 2024 về tranh chấp “Ly hôn, nuôi con”. Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 37/2024/QĐXX-ST ngày 16 tháng 9 năm 2024, giữa các đương sự:

* **Nguyên đơn:** Chị **Phan Thị L**, sinh năm 1988; nơi ĐKNKTT: tổ dân phố số, phường H, thị xã D, tỉnh Hà Nam; chỗ ở hiện nay: thôn 1, Phương Ph, xã Ng, huyện Ng, tỉnh Thanh Hoá. Vắng mặt, có đơn xin vắng mặt.

* **Bị đơn:** Anh Lưu Nam Tr, sinh năm 1988; nơi ĐKNKTT: tổ dân phố số, phường H, thị xã D, tỉnh Hà Nam. Hiện đang chấp hành án phạt tù tại Trại giam Thanh Cầm, tỉnh Thanh Hoá; vắng mặt, có đơn xin vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện và quá trình giải quyết vụ án nguyên đơn chị Phan Thị L trình bày: Chị đăng ký kết hôn với anh Lưu Nam Tr vào ngày 16/7/2014 tại UBND thị trấn H, huyện D, tỉnh Hà Nam trên cơ sở tự nguyện.

Sau khi kết hôn vợ chồng chị chung sống được một thời gian thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân do hai vợ chồng không hoà hợp dẫn đến mâu thuẫn không thể hàn gắn được, vợ chồng ly thân từ năm 2019 đến nay không quan tâm đến nhau. Nay nhận thấy tình cảm không còn nên chị đề nghị Tòa án giải quyết cho chị ly hôn anh Tr.

Bị đơn anh Lưu Nam Tr trình bày: anh kết hôn với chị Phan Thị L trên cơ sở tự nguyện, đăng ký tại UBND thị trấn H vào ngày 16/7/2014.

Sau khi kết hôn vợ chồng anh chung sống đến năm 2023 thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân do vợ chồng có quan điểm sống khác nhau, anh phải chấp hành án nên không có điều kiện chăm sóc gia đình, mặc dù đã được khuyên giải nhưng không có kết quả, nay anh xác định tình cảm không còn, chị L xin ly hôn thì anh đồng ý.

Về con chung: Chị Phan Thị L và anh Lưu Nam Tr cùng trình bày vợ chồng có hai con chung là Lưu Phan Bảo A, sinh ngày 22/01/2015 và Lưu Phan Anh T, sinh ngày 04/12/2017. Khi ly hôn chị L xin nuôi cả hai con chung và không yêu cầu anh Tr phải cấp dưỡng nuôi con chung; anh Tr đồng ý để chị L nuôi dưỡng các con chung trong thời gian anh phải chấp hành án. Con chung Lưu Phan Bảo A xin được ở với mẹ.

Về tài sản chung, công sức, công nợ: Các đương sự không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa, sau khi thảo luận và nghị án Hội đồng xét xử Tòa án nhân dân thị xã Duy Tiên, tỉnh Hà Nam

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

[1] *Về thủ tục tố tụng:* Tại phiên tòa vắng mặt chị Phan Thị L, anh Lưu Nam Tr tuy nhiên các đương sự đều có đơn xin vắng mặt tại phiên tòa, HĐXX căn cứ điều 227, 228, 238 Bộ luật tố tụng dân sự xét xử vắng mặt chị L, anh Tr tại phiên tòa.

[2] *Về quan hệ hôn nhân:* chị Phan Thị L và anh Lưu Nam Tr kết hôn trên cơ sở tự nguyện được Ủy ban nhân dân thị trấn H, huyện D, tỉnh Hà Nam đăng ký kết hôn vào ngày 16/7/2014 là hôn nhân hợp pháp, được pháp luật bảo hộ.

Sau thời gian chung sống giữa vợ chồng đã phát sinh mâu thuẫn là thực tế các bên đã thừa nhận, nguyên nhân do vợ chồng không hòa hợp nên phát sinh mâu thuẫn không thể hàn gắn được, vợ chồng ly thân từ năm 2023 đến nay không quan tâm gì đến nhau, nay chị L xin ly hôn thì anh Tr cũng đồng ý.

Xét thấy mâu thuẫn vợ chồng đã tồn tại trong một thời gian mà không được cải thiện, nay đã trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được vì vậy cần xử lý hôn giữa chị Phan Thị L và anh Lưu Nam Tr là phù hợp thực tế và có căn cứ pháp luật.

[3] *Về con chung:* Vợ chồng có hai con chung là Lưu Phan Bảo A, sinh ngày 22/01/2015 và Lưu Phan Anh T, sinh ngày 04/12/2017; xét thấy hiện nay anh Lưu Nam Tr đang chấp hành án phạt tù tại trại giam nên không thể có điều kiện trực tiếp nuôi dưỡng con vì thế cần giao cho chị L trực tiếp nuôi dưỡng hai con chung; về cấp dưỡng nuôi con: do chị L không yêu cầu nên anh Tr không phải cấp dưỡng nuôi con.

[4] *Về tài sản chung, công nợ, công sức:* Đương sự không yêu cầu nên không đặt ra xem xét.

[5] *Về án phí ly hôn:* chị Phan Thị L phải chịu 300.000đ, chị được đối trừ tiền tạm ứng đã nộp 300.000đ.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ:

- Điều 28; 35; 39; 147, 227, 228, 238 Bộ luật tố tụng dân sự.
- Điều 51, 56, 58, 81, 82, 83 Luật hôn nhân gia đình;
- Nghị quyết 326 ngày 30/12/2016 của UBTV Quốc hội.

1. Xử lý hôn giữa chị Phan Thị L và anh Lưu Nam Tr.

2. Về con chung: Giao cho chị Phan Thị L trực tiếp nuôi dưỡng các con chung là Lưu Phan Bảo A, sinh ngày 22/01/2015 và Lưu Phan Anh T, sinh ngày 04/12/2017 cho đến khi con chung đủ 18 tuổi, trưởng thành, tự lập được. Anh Tr không phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Chị L, anh Tr được quyền thăm hỏi, chăm sóc, giáo dục con chung theo quy định của pháp luật. Chị L và các thành viên trong gia đình không được cản trở anh Tr trong việc thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung.

3. Án phí ly hôn sơ thẩm: Chị Phan Thị L phải chịu 300.000đ. Số tiền tạm ứng án phí 300.000đ chị L đã nộp theo biên lai số 0001176 ngày 28/8/2024 tại Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Duy Tiên được đối trừ khi thi hành án.

Án xử công khai sơ thẩm; Chị Phan Thị L, anh Lưu Nam Tr vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc từ ngày bản án được niêm yết.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Hà Nam.
- VKSND Duy Tiên.
- Chi cục THA Duy Tiên.
- UBND phường Hoà Mạc;
- Các đương sự.
- Lưu Hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

TRẦN NGỌC THUẬN

